KẾ THỪA

Kế thừa là khả năng thừa hưởng lại những biến và hàm của một class khác

Class kế thừa được gọi là subclass (class con). Class được kế thừa gọi là superclass (class cha).

Superclass có thể có nhiều subclass. Nhưng subclass chỉ có thể có 1 superclass

Extends keywords kế thừa trong java

Từ khóa this : đề cập đến đối tượng hiện tại trong một phương thức hoặc hàm tạo. Việc sử dụng từ khóa this là để loại bỏ sự nhầm lẫn giữa các thuộc tính lớp và các tham số có cùng tên

Từ khóa super : đề cập đến đối tượng superclass (class cha). Việc sử dụng từ khóa super để loại bỏ sự nhầm lẫn của subclass có các method cùng tên

Overload method : Các multiple method có cùng name nhưng khác thông số thì sẽ khác nhau

Override : Overload phiên bản superclass & subclass

Mối quan hệ is-a, has-a: [Link](https://www.c-sharpcorner.com/UploadFile/3614a6/is-a-and-has-a-relationship-in-java/#:~:text=In%20Java%2C%20we%20can%20reuse,known%20as%20composition%20in%20Java.)

Mối quan hệ is-a được gọi là thừa kế và mối quan hệ has-a được gọi là thành phần trong java

Trong java, mối quan hệ Is-A phụ thuộc vào thừa kế. Thừa kế them có hai loại, kế thừa lớp và kế thừa giao diện. Nó được sử dụng đẻ tái sử dụng mã trong java.

Trong java, mối quan hệ Has-a được gọi là thành phần. Nó cũng sử dụng để tái sử dụng mã trong java .Trong java, mối quan hệ Has-A đơn giản có nghĩa là một thể hiện của một lớp có tham chiếu trong một lớp khác hoặc cùng một lớp.